

**QUY CHẾ ĐÁNH GIÁ VÀ KHEN THƯỞNG**

00	08/12/2020	First issue	<p>GVG Nguyễn Thị Hải Giang</p>	<p>HTH N.V. Huân</p>	<p>Đào Hán</p>
Rev.	Date	Description	Prepared by	Reviewed by	Approved by

## NỘI DUNG

I, Quy định về đánh giá đề án.....	3
1, Các cấp độ xét duyệt .....	3
2, Các chỉ tiêu xét duyệt .....	4
II, Các quy định về mức thưởng	
1, Thưởng đề án .....	6
2, Thưởng đặc biệt.....	6
3, Phương thức chi trả và khen thưởng .....	7

## I. Quy định về đánh giá đề án

### 1. Các cấp độ xét duyệt

#### a. Cấp độ trưởng phòng (hoặc phó quản trị trưởng)

Đối với các đề án có hiệu quả kinh tế năm dưới 10.000.000<sup>d</sup> thì các trưởng phòng (hoặc phó quản trị trưởng) sẽ xét duyệt. Đối với các đề án có cấp độ 9, thì Trưởng phòng gửi lại báo cáo xét duyệt cho Ban Thư ký.

- Cấp 10: Dưới 1.000.000<sup>d</sup>
- Cấp 9: Từ 1.000.000<sup>d</sup> đến dưới 10.000.000<sup>d</sup>

#### b. Cấp độ Hội đồng cải tiến (hoặc ban thư ký)

Đối với các đề án có hiệu quả kinh tế từ 10.000.000<sup>d</sup> trở lên thì sẽ được xét duyệt bởi Hội đồng cải tiến (hoặc ban thư ký), cho điểm dựa trên sự tổng hợp khách quan về hiệu quả kinh tế, tần suất phát sinh, tính độc đáo, tính xây dựng, mức độ nỗ lực, tính tự lập.

Điểm đánh giá được cho theo hướng dẫn dưới đây:

(i)	Nhóm chỉ tiêu	Hệ số (hi)	Tối đa	Điểm (xi)					
1	Hiệu quả kinh tế	20	120	6	5	4	3	2	1
2	Tần suất phát sinh	2	10	5	4	3	2	1	0
3	Nội dung	1	5	5	4	3	2	1	0
4	Thực hiện	1	5	5	4	3	2	1	0
5	Điểm khách lệ	1	5	5	4	3	2	1	0
6	Điểm điều chỉnh	-1	5	5	4	3	2	1	0

$$\text{Điểm số} = \sum_{i=1}^6 x_i * h_i$$

Cấp	Điểm	Cấp	Điểm
8	$\Sigma < 20$	4	$80 \leq \Sigma < 100$
7	$20 \leq \Sigma < 40$	3	$100 \leq \Sigma < 120$
6	$40 \leq \Sigma < 60$	2	$120 \leq \Sigma < 140$
5	$60 \leq \Sigma < 80$	1	$140 \leq \Sigma$

**2. Các chỉ tiêu xét duyệt**

a) Hiệu quả kinh tế, (hệ số 20)



- Hệ số hiệu quả:
  - 1: với các đề án mà hiệu quả kinh tế đã được cụ thể hóa
  - 1/4: với các đề án mà hiệu quả kinh tế đã được nhìn nhận dựa trên số liệu chưa hữu hình.  
Ví dụ: giá trị lưu kho (tương lại đáng có khả năng sử dụng nên quyết định lưu kho), với mục đích giảm chi phí mua hàng, làm sẵn ra rất nhiều công cụ dụng cụ nhưng không cần thiết.
  - 1/10: với các đề án mà hiệu quả kinh tế được thông qua chuyển giao công nghệ, thay đổi phạm vi trách nhiệm.  
Ví dụ: Chuyển đổi công đoạn gia công, nghiệp vụ, đơn vị cung cấp và công ty, công ty và bên ngoài.
- Thang điểm:
  - 1đ: 10 triệu ~ 20 triệu
  - 2đ: 20 triệu ~ 50 triệu
  - 3đ: 50 triệu ~ 100 triệu
  - 4đ: 100 triệu ~ 250 triệu
  - 5đ: 250 triệu ~ 400 triệu
  - 6đ: ≥400 triệu

b) Tần suất phát sinh (hệ số 2, chấm điểm 0~5)

Đánh giá dựa trên việc đề án có thể nối tiếp hoặc được triển khai mở rộng sang bộ phận khác một cách hiệu quả hay không

- 0 điểm: Hiệu quả chỉ phát sinh 1 lần, không có tính liên tục
- 1 điểm: Phương án đã được quyết định có khả năng thay đổi sau 1 năm
- 2 điểm: Đề án có thể kéo dài từ 2 năm trở lên mà hiệu quả hầu như không thay đổi
- 3 điểm: Đề án có thể triển khai với quy mô tương tự sang ít nhất 1 bộ phận khác
- 4 điểm: Đề án có thể được triển khai với quy mô tương tự sang ít nhất 2 bộ phận khác.  
Hoặc đề án có thể dùng làm tiền đề để triển khai một đề án có hiệu quả cao hơn nữa.

- 5 điểm: Hiệu quả đề án không đổi, kéo dài mãi mãi.

c) Nội dung đề án (hệ số 1, chấm điểm 1~5):

Rõ ràng, có tính sáng tạo, độc đáo, có tính chất xây dựng tập thể

Có 5 thang điểm

- 0đ: Đề án xây dựng chưa rõ ràng, không thấy sự khác biệt trước và sau cải tiến
- 1đ: Đề án sửa chữa, tận dụng ý tưởng của người khác
- 2đ: Đề án có nội dung bình thường, đề án dựa trên đề xuất của khách hàng, nhà chuyên môn
- 3đ: Đề án độc đáo, phù hợp với phương châm công ty
- 4đ: Đề án có nội dung thú vị, suy nghĩ mới mẻ, mang tính xây dựng hình ảnh công ty
- 5đ: Ý tưởng hoàn toàn mới mẻ, suy nghĩ độc lập. Trở thành hình mẫu trong việc xây dựng hình ảnh công ty, có hiệu quả thúc đẩy tinh thần chung.

d) Quá trình thực hiện (hệ số 1, chấm điểm 1~5):

Dựa trên độ khó dễ, quy mô của đề án, mức độ nỗ lực, đầu tư công sức để lúc hoàn thành

Có 5 thang điểm

- 0đ: Không tự thực hiện mà giao phó cho bộ phận khác hoặc công ty ngoài làm
- 1đ: Đề án đơn giản, hoàn thành nhờ sự giúp đỡ của bộ phận khác
- 2đ: Đề án đơn giản, tự bộ phận có thể hoàn thành
- 3đ: Đề án hoàn thành đề án cần phải đầu tư công sức ở mức độ vừa phải dựa vào khả năng nội bộ của công ty
- 4đ: Đề án phức tạp, hoàn thành với sự giúp sức của bộ phận bên ngoài
- 5đ: Đề án phức tạp nhưng không nhờ sự giúp sức từ bên ngoài, hoàn thành bằng sự nỗ lực trong bộ phận

e) Điểm đặc biệt: Do Tổng Giám đốc quyết định

- ◆ Điểm khích lệ: mục đích khích lệ các đề án xuất sắc (hệ số 1, chấm điểm 0~5)
  - Đặc biệt: 1 điểm
  - Rất đặc biệt: 3 điểm
  - Cực kỳ đặc biệt: 5 điểm

(Ban lãnh đạo công ty quyết định đề tài có được cộng điểm hay không, cộng bao nhiêu điểm)

- ◆ Điểm điều chỉnh: điểm trừ của đề tài (hệ số -1, chấm điểm 0~5)

Áp dụng với các đề án có nội dung, hiệu quả chưa được phân định rõ ràng theo quy định này nhưng với mục đích khích lệ phong trào đề án trong công ty, vẫn ghi nhận là đề án cấp cao với sự điều chỉnh điểm đánh giá.

## II. Các quy định về mức thưởng

### 1. Thưởng đề án

Tiền thưởng đề án được quy định theo cấp độ sau:

Bộ phận xét duyệt	Cấp độ	Các thang điểm	Tiền thưởng (đồng)
Hội đồng cải tiến	1	Trên 140 điểm	5,000,000
	2	120 điểm ~ 140 điểm	2,000,000
	3	100 điểm ~ 120 điểm	1,500,000
	4	80 điểm ~ 100 điểm	1,000,000
	5	60 điểm ~ 80 điểm	750,000
	6	40 điểm ~ 60 điểm	500,000
	7	20 điểm ~ 40 điểm	250,000
	8	Dưới 20 điểm	150,000
Trưởng phòng	9	Hiệu quả kinh tế từ 1tr~10tr	50,000
	10	Có đề tài	5,000

### 2. Thưởng đặc biệt

- Thưởng đề án cá nhân (tập hợp bởi hội đồng cải tiến hoặc ban thư ký):
  - Thưởng cho cá nhân có tổng số đề án nhiều nhất quý (3 tháng): 600.000<sup>d</sup>
  - Thưởng cho cá nhân có tổng số đề án nhiều thứ hai quý (3 tháng): 300.000<sup>d</sup>
  - Thưởng cho cá nhân có tổng số đề án nhiều thứ ba quý (3 tháng): 100.000<sup>d</sup>
- Thưởng đề án nhóm cải tiến (nhóm phân theo khu vực làm việc và nhóm dự án cải tiến, tập hợp bởi hội đồng cải tiến hoặc ban thư ký):
  - Nhóm có tổng số đề án nhiều nhất tháng: 600,000<sup>d</sup>
  - Nhóm có tổng số đề án cải tiến nhiều thứ hai của tháng: 300.000<sup>d</sup>
  - Nhóm có tổng số đề án cải tiến nhiều thứ ba của tháng: 100.000<sup>d</sup>
- Thưởng đề án cấp cao: Hàng năm, thưởng cho phòng hoặc nhóm có 3 đề án có cấp độ 3 trở lên: 1.000.000<sup>d</sup>/ người
- Thưởng đề án ưu tú: Thưởng cho 3 đề án ưu tú được Tổng Giám đốc lựa chọn trong các buổi phát biểu hàng năm: 2.000.000<sup>d</sup>/ đề án

**3. Phương thức chi trả và khen thưởng**

- Thưởng đề án cá nhân (cấp độ 10): trả vào lương của cá nhân ở tháng tiếp sau khi đề án được xét duyệt (ngày 10 hàng tháng)
- Thưởng nhóm có nhiều đề án nhất, trả vào ngày đầu tiên của tháng tiếp theo (nếu rơi vào ngày nghỉ thì trả vào ngày làm việc liền trước) do Tổng Giám đốc trao thưởng
- Thưởng đề án cấp độ (từ 9 đến cấp 1): trả vào ngày 17 của tháng tiếp sau (nếu rơi vào ngày nghỉ thì trả vào ngày làm việc liền trước) do Tổng Giám đốc trao thưởng.
- Thưởng đề án ưu tú: trả trong vòng 20 ngày sau khi đề án được phê duyệt do Tổng Giám đốc trao thưởng.